TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-DS	*Tp. Bạc Liêu, ngày 27 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2025/TLST-DS, ngày 07 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Thanh A, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

- *Đồng bị đơn:* Ông Ngô Minh B, sinh năm 1978; bà Nguyễn Hồng C, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Khóm B, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Buộc ông A và bà C có trách nhiệm trả cho ông B số tiền 225.805.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng ông B và bà C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí:

+ Ông A phải chịu 2.822.562 đồng; ông B và bà C phải chịu 2.822.562

đồng. Ông B và bà C tự nguyện nộp toàn bộ án phí, nên buộc B và bà C phải nộp án phí số tiền 5.645.125 đồng.

+ Ông A không phải chịu án phí, anh A đã dự nộp tạm ứng án phí 5.800.000 đồng, tại biên lai thu số: 0000042 ngày 07/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

- Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy